

QUYẾT ĐỊNH

**Công nhận thí sinh trúng tuyển Đại học hệ Chính quy
tại Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội đợt 2, năm 2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BGDĐT ngày 19/04/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư Quy định về việc xác định số lượng tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và số lượng tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông báo số 3037/BGDĐT-GD&ĐT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng GD&ĐT về việc thông báo số lượng chỉ tiêu các ngành đào tạo giáo viên năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 28/3/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội ban hành quy chế tuyển sinh đại học;

Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 28/3/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội về việc ban hành Quy chế thi Năng khiếu Thể dục thể thao;

Căn cứ Quyết định số 879/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 03/9/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh đại học đợt 2, năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 540/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 01/6/2026 của Hiệu trưởng Trường ĐHSPTDTHN Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Thông tin tuyển sinh năm 2026;

Theo đề nghị của Trường ban Thư ký Hội đồng tuyển sinh đại học đợt 2, năm 2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận **88** thí sinh trúng tuyển Đại học Chính quy đợt 2, năm 2026 của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội (có danh sách kèm theo) trong đó:

Ngành Giáo dục thể chất: **24** (Phương thức 301: 01 thí sinh; Phương thức 405: 16 thí sinh; Phương thức 406: 7 thí sinh).

Ngành Huấn luyện thể thao: **60** (Phương thức 301: 0 thí sinh; Phương thức 405: 22 thí sinh; Phương thức 406: 38 thí sinh).

Ngành Quản lý Thể dục thể thao: **04** (Phương thức 301: 0 thí sinh; Phương thức 405: 04 thí sinh; Phương thức 406: 0 thí sinh).



Điều 2. Các thí sinh trong danh sách tại Điều 1 có trách nhiệm làm thủ tục nhập học theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng tuyển sinh Đại học năm 2026, trường các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- ĐU-BGH (để chỉ đạo),
- Như điều 3;
- Website Trường;
- Lưu: HCTH, QLĐT-KH&HTQT.

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HĐTS

PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - NĂM 2026, ĐỢT 2**

(Kèm theo Quyết định số 465/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 08/10/2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BẢO DANH	NAM NỮ	NGÀY SINH	PTXT	Tổ hợp môn	Tổng điểm xét tuyển	GHI CHÚ
1	ĐỖ THÀNH CÔNG	4153	Nam	24/05/2008	405	T11	29.14	
2	ĐINH GIA ĐẠT	4204	Nam	22/07/2008	405	T11	28.29	Ưu tiên
3	TRẦN THỊ ANH ĐÀO	4200	Nữ	10/09/2007	406	T11	28.03	Ưu tiên
4	NGUYỄN VĂN MINH	4424	Nam	07/03/2008	405	T11	27.65	
5	TRẦN KHOA NINH	4453	Nam	20/11/2007	406	T12	27.53	
6	LẠI VĂN VIỆT HÙNG	4296	Nam	14/08/2007	406	T12	27.46	Ưu tiên
7	LÊ THỊ TỐ UYÊN	4613	Nữ	02/09/2008	406	T12	27.36	Ưu tiên
8	NGUYỄN NGỌC DŨNG	4172	Nam	23/12/2008	405	T12	27.19	
9	ĐOÀN TUẤN MINH	4416	Nam	22/04/2008	405	T12	27.14	Ưu tiên
10	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	4123	Nữ	21/03/2008	405	T12	27.07	Ưu tiên
11	PHẠM QUỐC QUẢN	4471	Nam	08/01/2006	406	T11	26.17	Ưu tiên
12	ĐINH MẠNH HOÀNG	4280	Nam	11/07/2008	405	T11	26.02	
13	LÊ ĐÌNH HIẾU	4258	Nam	10/01/2007	406	T12	25.87	Ưu tiên
14	NGUYỄN DIỆU LINH	4376	Nữ	21/01/2008	406	T12	25.80	Ưu tiên
15	VÀNG TÀI NĂNG	4434	Nam	24/02/2008	405	T12	25.54	
16	CHÁNG VĨNH HÙNG	4300	Nam	13/09/2008	405	T12	25.50	
17	TRẦN VĂN KIÊN	4360	Nam	24/11/2008	405	T12	25.50	
18	ĐẶNG HOÀNG HIẾU	4255	Nam	31/01/2008	405	T12	25.28	
19	TỔNG VĂN THỨC	4543	Nam	08/12/2008	405	T12	25.26	
20	TRẦN BÌNH NGUYỄN	4446	Nam	01/07/2008	405	T12	25.24	

*Ghi chú: Tổ hợp môn: T11 = Toán + NK1 + NK2 ; T12 = Ngữ văn + NK1 + NK2 ; Ưu tiên: Ưu tiên xét tuyển.
PTXT 405 (Kết hợp kết quả thi THPT + điểm NK); PTXT 406 (Kết hợp kết quả học bậc THPT + điểm NK)

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - NĂM 2026, ĐỢT 2**

(Kèm theo Quyết định số 1465/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 08/10/2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BẢO DANH	NAM NỮ	NGÀY SINH	PTXT	Tổ hợp môn	Tổng điểm xét tuyển	GHI CHÚ
21	PHẠM TIẾN DŨNG	4176	Nam	03/10/2008	405	T11	25.11	
22	BÙI HOÀNG HẢI	4236	Nam	28/02/2008	405	T12	25.08	
23	NGUYỄN DUY TRƯỜNG	4573	Nam	01/10/2008	405	T12	24.66	
24	PHẠM PHƯƠNG QUỲNH	4483	Nữ	05/02/2007				Tuyển thăng

Tổng cộng : 24 thí sinh trúng tuyển ngành Giáo dục Thể chất, Đại học Chính quy đợt 2-2026.

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2026

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

HIỆU TRƯỞNG

Th.S Ngô Xuân Đức

PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết

***Ghi chú:** Tổ hợp môn: T11 = Toán + NK1 + NK2 ; T12 = Ngữ văn + NK1 + NK2 ; U'TXT: Ưu tiên xét tuyển.
PTXT 405 (Kết hợp kết quả thi THPT + điểm NK); PTXT 406 (Kết hợp kết quả học bậc THPT + điểm NK)

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - NĂM 2026, ĐỢT 2

(Kèm theo Quyết định số 465/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 08/10/2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BẢO DANH	NAM NỮ	NGÀY SINH	PTXT	Tổ hợp môn	Tổng điểm xét tuyển	GHI CHÚ
1	PHÍ ĐĂNG QUANG	4475	Nam	27/07/2008	405	T11	27.62	
2	TRẦN QUANG HUY	4324	Nam	29/06/2008	406	T12	25.82	U'TXT2
3	TRẦN BẢO LONG	4391	Nam	29/05/2008	406	T11	25.59	
4	ĐỖ XUÂN HÙNG	4294	Nam	26/04/2008	406	T11	24.47	U'TXT3
5	NGUYỄN THANH HÙNG	4309	Nam	29/07/2008	406	T12	24.40	
6	TẠ THANH TÀI	4499	Nam	13/03/2007	406	T11	24.33	
7	NGUYỄN PHƯƠNG CHI	4144	Nữ	27/10/2007	406	T12	24.20	
8	NGÔ AN TUYẾN	4607	Nam	14/07/2008	405	T12	24.12	
9	KIỀU QUỐC DŨNG	4167	Nam	24/07/2008	406	T12	24.01	
10	HOÀNG NGỌC LONG	4384	Nam	20/09/2007	406	T11	23.96	
11	NGUYỄN TUẤN ANH	4107	Nam	23/11/2008	405	T12	23.95	
12	CHÌU VĂN LÃNG	4366	Nam	07/11/2008	405	T12	23.84	
13	LÊ NGỌC NAM KHÁNH	4334	Nam	10/06/2007	406	T11	23.83	
14	ĐẶNG ĐÌNH TUYẾN	4609	Nam	19/04/2008	405	T12	23.74	
15	CAM VŨ DUY	4185	Nam	09/01/2008	406	T11	23.55	
16	LÝ A LÊ	4367	Nam	24/09/2008	406	T12	23.55	
17	QUÀNG VĂN SƠN	4493	Nam	10/11/2007	406	T12	23.52	
18	TRẦN VĂN KHÁNH	4344	Nam	28/08/2008	405	T12	23.50	
19	NGUYỄN THÀNH LONG	4387	Nam	05/05/2007	406	T11	23.12	
20	NGUYỄN ĐÌNH HẢI	4240	Nam	14/12/2007	406	T12	23.11	
21	NGUYỄN QUANG HUY	4318	Nam	02/01/2008	406	T11	23.04	
22	TRẦN PHAN TẤN	4504	Nam	18/05/2007	406	T12	22.90	
23	ĐỖ THỊ PHƯƠNG THẢO	4530	Nữ	01/02/2006	406	T12	22.87	

***Ghi chú:** Tổ hợp môn: T11 = Toán + NK1 + NK2 ; T12 = Ngữ văn + NK1 + NK2 ; U'TXT: Ưu tiên xét tuyển.
PTXT 405 (Kết hợp kết quả thi THPT + điểm NK); PTXT 406 (Kết hợp kết quả học bậc THPT + điểm NK)

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - NĂM 2026, ĐỢT 2

(Kèm theo Quyết định số 4165/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 08/10/2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BẢO DANH	NAM NỮ	NGÀY SINH	PTXT	Tổ hợp môn	Tổng điểm xét tuyển	GHI CHÚ
24	NGUYỄN THỊ YẾN	4642	Nữ	14/12/2008	405	T11	22.84	
25	NGUYỄN THÈN ANH TÚ	4579	Nam	30/10/2006	406	T11	22.83	
26	MAI HOÀNG NAM	4430	Nam	04/05/2008	406	T11	22.78	
27	NGUYỄN HOÀNG VƯƠNG	4635	Nam	23/03/2008	405	T11	22.55	
28	ĐÀO HUYỀN TRANG	4554	Nữ	05/01/2008	405	T11	22.48	U'TXT6
29	NGÔ CÔNG DUẤN	4163	Nam	10/11/2008	405	T12	22.40	
30	TRẦN GIA KHIÊM	4345	Nam	26/12/2008	405	T12	22.21	
31	CHU THỊ HOÀNG PHƯƠNG	4465	Nữ	07/06/2008	406	T12	22.15	
32	NGUYỄN QUÝ BÌNH	4138	Nam	18/08/2008	405	T11	22.13	
33	NGUYỄN VĂN HƯỚNG	4312	Nam	09/04/2008	406	T11	22.02	
34	VŨ QUỐC VIỆT	4621	Nam	07/12/2008	405	T12	22.02	
35	NGUYỄN THẾ HOÀ	4275	Nam	16/09/2008	405	T12	21.89	
36	TÔ QUANG TÚ	4581	Nam	23/11/2007	406	T12	21.87	
37	DƯƠNG NGỌC BẢO	4130	Nam	11/03/2008	405	T12	21.84	
38	SÙNG VĂN NGUYỄN	4445	Nam	28/02/2008	405	T12	21.70	
39	ĐÌNH BẢO QUỐC	4479	Nam	16/04/2008	406	T11	21.68	
40	LÊ THỦY TIÊN	4546	Nữ	04/01/2008	405	T12	21.66	
41	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	4531	Nữ	17/12/2007	406	T11	21.65	
42	NGUYỄN HỮU THƯỜNG	4544	Nam	03/03/2008	405	T12	21.65	
43	BÙI ĐỨC THÀNH	4515	Nam	25/06/2007	406	T12	21.60	
44	VŨ ĐỨC BÌNH	4140	Nam	08/09/2008	405	T12	21.53	
45	ĐOÀN VIỆT HUNG	4301	Nam	07/07/2007	406	T12	21.52	
46	NGUYỄN QUANG TRUNG	4568	Nam	27/06/2008	406	T12	21.52	

*Ghi chú: Tổ hợp môn: T11 = Toán + NK1 + NK2 ; T12 = Ngữ văn + NK1 + NK2 ; U'TXT: Ưu tiên xét tuyển.

PTXT 405 (Kết hợp kết quả thi THPT + điểm NK); PTXT 406 (Kết hợp kết quả học bậc THPT + điểm NK)

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH HUẤN LUYỆN THỂ THAO

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - NĂM 2026, ĐỢT 2

(Kèm theo Quyết định số 465/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 08/10/2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BẢO DANH	NAM NỮ	NGÀY SINH	PTXT	Tổ hợp môn	Tổng điểm xét tuyển	GHI CHÚ
47	ĐỖ TRĂNG TUYỀN	4606	Nam	15/01/2005	406	T11	21.50	
48	TRỊNH LƯƠNG TUẤN HÙNG	4310	Nam	10/10/2008	405	T12	21.22	
49	ĐÀO DUY LÂM	4361	Nam	04/11/2008	405	T12	21.21	
50	HOÀNG MAI ANH	4097	Nữ	13/01/2008	406	T12	21.18	
51	ĐẶNG NHẬT MINH	4413	Nam	25/09/2008	405	T12	21.15	
52	LÒ THẠCH QUẾ	4478	Nam	16/06/2007	406	T12	21.12	
53	ĐINH ĐÀO TRỌNG	4564	Nam	04/10/2008	406	T12	21.08	
54	NGÔ QUANG THÀNH	4521	Nam	05/08/2001	406	T11	21.03	
55	NGUYỄN CÔNG ĐỨC	4222	Nam	27/06/2008	406	T12	20.93	
56	ĐẶNG KỲ TRỌNG	4563	Nam	20/08/2008	406	T11	20.83	UTXT9
57	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	4575	Nam	07/09/2007	406	T12	20.62	
58	NGUYỄN ANH THÁI	4507	Nam	06/12/2008	406	T11	20.62	
59	LÃ ĐỨC HÙNG	4303	Nam	16/04/2001	406	T12	20.60	
60	TRẦN NAM ANH	4151	Nam	15/10/2006	406	T12	20.60	

Tổng cộng : 60 thí sinh trúng tuyển ngành Huấn luyện Thể thao, Đại học Chính quy đợt 2-2026.

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2026

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

HIỆU TRƯỞNG

Th.S Ngô Xuân Đức

PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết

*Ghi chú: Tổ hợp môn: T11 = Toán + NK1 + NK2 ; T12 = Ngữ văn + NK1 + NK2 ; UTXT: Ưu tiên xét tuyển.
PTXT 405 (Kết hợp kết quả thi THPT + điểm NK); PTXT 406 (Kết hợp kết quả học bậc THPT + điểm NK)

TS '2026

**DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO
TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY - NĂM 2026, ĐỢT 2**

(Kèm theo Quyết định số 465 /QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 08/10/2026 của Hiệu trưởng
Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội)

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ BẢO DANH	NAM NỮ	NGÀY SINH	PTXT	Tổ hợp môn	Tổng điểm xét tuyển	GHI CHÚ
1	TRẦN VŨ HOÀNG	4287	Nam	14/11/2007	406	T12	20.58	
2	LÊ THỊ TÚ ANH	4100	Nữ	06/10/2008	405	T12	20.02	
3	NGUYỄN HỒNG HẢI ĐƯỜNG	4229	Nữ	19/07/2008	405	T12	19.72	
4	BÙI ĐỨC HIẾU	4254	Nam	11/03/2008	405	T12	19.83	

Tổng cộng : 04 thí sinh trúng tuyển ngành Quản lý TDTT, Đại học Chính quy đợt 2-2026.

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2026

**TRƯỞNG BAN THƯ KÝ
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**


Th.S Ngô Xuân Đức

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
HIỆU TRƯỞNG**




PGS.TS. Nguyễn Duy Quyết

CAO